

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5016 /QĐ-SYT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu
Mua sắm thuốc bổ sung năm 2021-2022 (lần 1)
của Bệnh viện Da liễu

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Đấu thầu;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BYT ngày 11/07/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Thông tư số 15/2020/TT-BYT ngày 10/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Danh mục thuốc đấu thầu, Danh mục thuốc đấu thầu tập trung, Danh mục thuốc được áp dụng hình thức đàm phán giá;

Căn cứ Thông tư số 29/2020/TT-BYT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành thông tư sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành, liên tịch ban hành;

Căn cứ Quyết định số 29/2022/QĐ-UBND ngày 29/8/2022 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1590/QĐ-UBND ngày 12/5/2022 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ủy quyền phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp thuốc của các cơ sở y tế công lập thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Bệnh viện Da liễu tại tờ trình số 1106/TTr-BVDL ngày 24/8/2022 (văn bản đến số 17971/ĐVTT ngày 08/9/2022) về việc thẩm định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm thuốc bổ sung năm 2021-2022 (lần 1);

Theo đề nghị của Tổ thẩm định tại báo cáo thẩm định ngày 21/9/2022 về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Mua sắm thuốc bổ sung năm 2021-2022 (lần 1) cho Bệnh viện Da liễu và các hồ sơ tài liệu đính kèm.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Mua sắm thuốc bổ sung năm 2021-2022 (lần 1) với các nội dung chính như sau:

Stt	Tên gói thầu	Giá gói thầu (Đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Gói thầu thuốc generic	920.077.240	Nguồn thu từ dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh và nguồn do cơ quan bảo hiểm xã hội thanh toán; nguồn thu hợp pháp khác	Chi định thầu rút gọn		Quý III năm 2022	Hợp đồng trọn gói	Đến hết ngày 30/11/2022
Tổng cộng giá trị các gói thầu: 920.077.240 đồng (Số tiền bằng chữ: Chín trăm hai mươi triệu bảy mươi bảy ngàn hai trăm bốn mươi đồng)								

Điều 2. Giám đốc Bệnh viện Da liễu chịu trách nhiệm về hình thức mua sắm, tổ chức thực hiện lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được phê duyệt, đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành của nhà nước và chịu trách nhiệm về số lượng thuốc sử dụng tại Bệnh viện Da liễu.

Điều 3. Chánh văn phòng Sở Y tế, Giám đốc Bệnh viện Da liễu và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Ban Giám đốc (để báo cáo);
- Lưu: VT, NVD, KHTC;
DVD 4 (VTTH)



Tang Chí Thượng

DANH MỤC THUỐC
Bệnh viện Da liễu
(Đính kèm Quy chế định số 50.16.1.0Đ-SYT ngày 28.9.2022 của Sở Y Tế)



I. Gói thầu thuốc generic

STT	Hoạt chất	Nhóm TCKT	Nồng độ-hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Dạng trình bày	Đơn vị tính	Số lượng	Giá kế hoạch (VNĐ)	Thành tiền
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
1	Colchicin	NHÓM 2	1mg	Uống	Viên		Viên	4.000	1.000	4.000.000
2	Cyclosporin	NHÓM 1	100mg	Uống	Viên		Viên	300	67.294	20.188.200
3	Diazepam	NHÓM 1	10mg	Tiêm	Thuốc tiêm/thuốc tiêm truyền		Lọ/ống/chai/túi	30	7.720	231.600
4	Linezolid	NHÓM 4	600mg/300ml	Tiêm	Thuốc tiêm truyền		Chai/lọ/túi/ống	70	195.000	13.650.000
5	Methotrexat	NHÓM 5	2,5mg	Uống	Viên		Viên	3.000	3.500	10.500.000
6	Miconazol nitrat hoặc Miconazol	NHÓM 5	2%	Dùng ngoài	Thuốc tác dụng tại niêm mạc miệng	Tuyp 10g	Tuyp	90	41.500	3.735.000
7	Midazolam	NHÓM 1	5mg	Tiêm	Thuốc tiêm/thuốc tiêm truyền		Lọ/ống/chai/túi	20	18.900	378.000
8	Morphin hydroclorid hoặc Morphin sulfat	NHÓM 1	10mg	Tiêm	Thuốc tiêm/thuốc tiêm truyền		Lọ/ống/chai/túi	20	27.930	558.600
9	Mycophenolat	NHÓM 2	500mg	Uống	Viên		Viên	200	25.600	5.120.000
10	Natri clorid	NHÓM 4	0,9%	Dùng ngoài	Thuốc dùng ngoài	Chai/lọ 1000ml	Chai/lọ	90	10.300	927.000
11	Natri clorid	NHÓM 4	0,9%	Tiêm	Thuốc tiêm truyền	Chai/lọ/túi/ống 500ml	Chai/lọ/túi/ống	2.600	9.000	23.400.000
12	Pethidin hydroclorid	NHÓM 1	100mg	Tiêm	Thuốc tiêm/thuốc tiêm truyền		Lọ/ống/chai/túi	20	17.997	359.940
13	Piperacillin + Tazobactam	NHÓM 4	4g + 0,5g	Tiêm	Thuốc tiêm/thuốc tiêm truyền		Chai/lọ/túi/ống	100	69.174	6.917.400
14	Rituximab	NHÓM 5	500mg/50ml	Tiêm	Thuốc tiêm/thuốc tiêm truyền	Chai/lọ/túi/ống 50ml	Chai/lọ/túi/ống	80	10.045.000	803.600.000
15	Tetracyclin (hydroclorid)	NHÓM 4	1%	Nhỏ mắt	Thuốc tra mắt	Tuyp 5g	Tuyp	50	3.550	177.500
16	Vancomycin	NHÓM 1	1g	Tiêm	Thuốc tiêm/thuốc tiêm truyền		Chai/lọ/túi/ống	300	87.780	26.334.000
CỘNG										920.077.240

II. Tổng hợp

1. Gói thầu thuốc generic

- Tổng số thuốc: 16	Tri giá:	920.077.240 đồng
+ NHÓM 1: 6	Tri giá:	48.050.340 đồng
+ NHÓM 2: 2	Tri giá:	9.120.000 đồng
+ NHÓM 4: 5	Tri giá:	45.071.900 đồng
+ NHÓM 5: 3	Tri giá:	817.835.000 đồng
Tổng giá trị dự kiến của các gói thầu:		920.077.240 đồng

(Bảng chữ: Chín trăm hai mươi triệu bảy mươi ngàn hai trăm bốn mươi đồng)